

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGHĨA LỘ  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST  
Ngày 31/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà La Thị Thắm.

Bà Vi Thị Bích Phượng.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thúy Ngân, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:* Ông Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST - HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lường Văn Qu, tên gọi khác: Không. Sinh năm 1977 tại thị xã Ngh, tỉnh Y. Nơi cư trú: Thôn L, xã Ph, thị xã Ngh, tỉnh Y. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lường Văn O (tên gọi khác: Lường Ngọc O, (đã chết) và bà Cầm Thị L, sinh năm 1939; Có vợ là Lò Thị N, sinh năm 1975 và 03 con, con lớn sinh năm 1998 con nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/6/2020, tạm giam ngày 06/6/2020. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Lường Văn H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn L, xã Ph, thị xã Ngh, tỉnh Y. Có mặt.

- Chị Lò Thị N, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn L, xã Ph, thị xã Ngh, tỉnh Y. Có mặt.

*Người làm chứng:*

- Anh Phùng Văn Á, sinh năm 1959. Địa chỉ: Thôn Tu, xã Ph, thị xã Ngh, tỉnh Y. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Khương D, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn 2, xã Ngh, thị xã Ngh, tỉnh Y. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 40 phút, ngày 05/6/2020 tại thôn L, xã Ph, thị xã Ngh, Công an xã Phù Nham bắt quả tang Lường Văn Qu, Phùng Văn Á và Nguyễn Khương D đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ của Qu 02 gói nilon nhiều màu sắc bên trong chứa chất nhựa dẻo màu nâu tại tay phải (niêm phong trong phong bì thứ nhất ký hiệu M1), 2.180.000đồng tại túi quần trước bên phải, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tại túi quần trước bên trái và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ đen, BKS 21K1-01283. Khám xét Á và D không thu giữ được đồ vật, tài sản gì. Qu khai nhận 02 gói ni lon đó là thuốc phiện Qu đang đem bán cho Á và D.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Qu đã phát hiện trong phòng ngủ tầng 2 nhà của Qu 01 khay kim loại màu trắng, trên khay có 01 gói nilon nhiều màu sắc bên trong chứa chất nhựa dẻo màu nâu (được niêm phong trong phong bì thứ hai ký hiệu M2); 01 gói nilon màu trắng, bên ngoài dán băng dính màu đen, bên trong chứa chất nhựa dẻo màu nâu (niêm phong trong phong bì thứ ba ký hiệu M3); 01 chén sứ màu trắng, 01 chén thủy tinh, 01 thanh gỗ tròn dài 15cm, đường kính 02cm, 01 ống nứa dài 40cm đường kính 04cm, 01 đèn tự chế bằng kim loại và 01 kéo kim loại màu trắng. Số tiền 29.600.000đồng trong két sắt tại phòng ngủ của Qu. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ toàn bộ số tài sản, đồ vật trên.

Quá trình điều tra đã chứng minh được Lường Văn Qu là người nghiện chất ma túy. Khoảng cuối tháng 5/2020 Qu điều khiển xe mô tô Honda màu đỏ đen, BKS 21K1-01283 của em trai Lường Văn H đi lên khu vực xã Ph, huyện Tr tìm mua thuốc phiện với mục đích để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời. Qu gặp và hỏi mua ma túy của 01 người đàn ông dân tộc Mông không biết tên địa chỉ, người này hứa sẽ đem thuốc phiện xuống bán cho Qu. Ngày 02/6/2020, người đàn ông trên đến nhà Qu và bán cho Qu 01 gói thuốc phiện với giá 6.000.000đồng, sau khi mua được thuốc phiện Qu đem số thuốc phiện trên cất giấu tại phòng ngủ của mình để sử dụng dần và bán lại cho những người nghiện khác.

Vào khoảng 09 giờ ngày 05/6/2020, Á và D rủ nhau đi mua thuốc phiện để sử dụng, Á đã mượn điện thoại gọi cho Qu hỏi mua thuốc phiện cho Á và D. Qu nhất trí bán và bảo Á đến nhà của Lường Văn H giáp nhà của Qu để mua bán. Sau đó Á và D

cùng đến gặp Qu, Á đưa cho Qu 200.000đồng, D đưa cho Qu 100.000đồng để mua thuốc phiện. Qu cầm tiền của Á và D sau đó đi sang nhà mình lên phòng ngủ chia từ gói thuốc phiện mua ngày 02/6/2020 làm 02 gói nhỏ, gói trong giấy nilon để đem xuống bán cho Á và D nhưng chưa kịp giao thì bị công an bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 97/GĐMT ngày 14/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Chất nhựa dẻo màu nâu thu giữ khi bắt quả tang Lương Văn Qu trong phong bì thứ nhất ( M1) có tổng khối lượng là 2,14 gam, giám định là ma túy, là thuốc phiện. Chất nhựa dẻo màu nâu thu giữ khi khám xét nơi ở, đồ vật của Lương Văn Qu trong phong bì thứ hai (M2) có khối lượng là 1,72 gam, giám định là ma túy, là thuốc phiện; phong bì thứ ba (M3) có khối lượng là 55,94 gam, trích 25,12 gam từ 55,94 gam giám định là ma túy, là thuốc phiện. Thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện nằm trong Danh mục ID, STT; 47, Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

Bản kết luận giám định số 163/KLGĐ ngày 11/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Toàn bộ số tiền 31.780.000đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành (tiền thu giữ khi bắt quả tang và khám xét đối với Lương Văn Qu).

Cáo trạng số: 28/CT-VKS-NL ngày 03 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Lương Văn Quý về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn Qu phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù; phạt tiền từ 05 đến 10 triệu đồng.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, máy cũ đã qua sử dụng có gắn số thuê bao 0963379650. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định là 30,82 gam thuốc phiện, 05 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong và 01 túi nilon màu trắng, băng dính màu đen; 01 khay kim loại màu trắng, 01 chén sứ màu trắng, 01 chén thủy tinh, 01 thanh gỗ tròn dài 15cm, đường kính 02cm, 01 ống nứa dài 40cm đường kính 04cm, 01 đèn tự chế bằng kim loại và 01 kéo kim loại màu trắng. Trả lại cho chị Lò Thị N số tiền 31.480.000đ (*Ba mươi một triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng*).

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn Qu khai nhận do nghiện ma túy nên đã mua thuốc phiện về sử dụng và bán lại cho Á và D đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị. Bị cáo đề nghị được xin lại số tiền 31.480.000đồng và nhất trí giao cho chị Lò Thị N là vợ quản lý. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lò Thị N khai tại phiên tòa không biết việc mua bán ma túy của bị cáo, đối với số tiền bị thu giữ của bị cáo có 31.480.000đồng là tiền do gia đình làm ăn mà có không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên đề nghị được xin lại. Anh Lương Văn H thừa nhận có nhờ gia đình bị cáo trông giúp nhà trong thời gian đi làm ăn xa và giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ đen, BKS 21K1-01283 cho bị cáo quản lý nhưng không biết được việc bị cáo sử dụng chiếc xe và nhà vào việc mua bán ma túy, anh đã nhận lại được chiếc xe mô tô trên do cơ quan điều tra trả lại và không có ý kiến đề nghị gì.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa được công bố lời khai trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những lời khai khác của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ được và kết luận giám định có trong hồ sơ của vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận, để thỏa mãn nhu cầu nghiên cứu chất ma túy của bản thân và thu lời bắt chính nên bị cáo Qu đã mua ma túy loại thuốc phiện về giấu tại nhà để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác kiếm tiền quay vòng mua đi bán lại chất ma túy. Sáng ngày 05/6/2020 sau khi nhận được điện thoại từ Phùng Văn Á hỏi mua ma túy cho Á và D, bị cáo nhất trí bán và hẹn 02 người đến nhà em trai ở gần nhà bị cáo tại Thôn L, xã Ph để giao dịch mua bán. Tại đây, Á đưa cho Qu 200.000đồng, D đưa cho Qu 100.000đồng để mua ma túy. Bị cáo nhận tiền và đi lên nơi cất giấu ma túy chia từ gói ma túy ra thành 02 gói nhỏ đem xuống bán cho Á và D nhưng chưa kịp giao thì bị bắt giữ. Ngoài ra bị cáo còn tàng trữ tổng số 57,66gam (*Năm mươi bảy phẩy sáu mươi sáu gam*) ma túy loại thuốc phiện với mục đích sử dụng và bán lại thu lời bắt chính.

Bị cáo Qu biết được ma túy là chất gây nghiện, có tác động rất xấu đến sức khỏe người sử dụng, ma túy cũng là nguyên nhân làm cho nhiều gia đình hạnh phúc tan vỡ, kinh tế cạn kiệt và nhiều người mất dần đi phẩm chất đạo đức chỉ vì ma túy. Xét hành vi của bị cáo Qu là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp

xâm phạm đến chính sách kiểm soát, chế độ quản lý độc quyền, sản xuất các chất ma túy của Nhà nước đồng thời góp phần làm gia tăng người nghiện chất ma túy, làm ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Qu là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân và mục đích thu lời bất chính vẫn cố ý thực hiện. Do vậy bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của Bộ luật hình sự. Với hành vi cùng một lúc bán ma túy (loại thuốc phiện) cho 02 người (Á và D) nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng là “đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, không quanh co chối tội; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Đây là những tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng về chính sách hình sự của Nhà nước đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người không có tiền án, tiền sự nhưng lại nghiện chất ma túy (thuốc phiện) trong nhiều năm, như vậy được xác định bị cáo là người có nhân thân chưa tốt.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù, mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với những hành vi phạm tội, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo khai phù hợp với biên bản xác minh tại địa phương về tài sản của bị cáo và gia đình gồm có đất ở, 01 ngôi nhà đang xây hai tầng, tiền mặt và những tài sản vật dụng khác. Như vậy được xác định bị cáo là người có tài sản. Căn cứ vào mục đích thu lời bất chính của hành vi phạm tội và giá trị tài sản của bị cáo nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 59,80 gam ma túy loại thuốc phiện, cơ quan giám định đã lấy 28,98 gam làm mẫu giám định, còn lại 30,82 gam (*Ba mươi phẩy tám mươi hai gam*). Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu xám, máy cũ đã qua sử dụng có gắn số thuê bao 0963379650, là điện thoại của bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc trao đổi việc phạm tội xét cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 05 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, 01 túi nilon màu trắng, băng dính màu đen là những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 khay kim loại màu trắng, 01 chén sứ màu trắng, 01 chén thủy tinh, 01 thanh gỗ tròn dài 15cm, đường kính 02cm, 01 ống nứa dài 40cm đường kính 04cm, 01 đèn tự chế bằng kim loại và 01 kéo kim loại màu trắng là những vật bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 31.780.000đồng thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nơi ở đối với bị cáo, trong đó có 300.000đồng là tiền bị cáo phạm tội do bán ma túy mà có cần tịch thu để nộp Ngân sách Nhà nước, còn lại 31.480.000đồng là tiền của gia đình bị cáo làm ăn mà có không liên quan đến hành vi phạm tội, cần được trả lại cho đại diện gia đình bị cáo là chị Lò Thị N quản lý.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ đen, BKS 21K1-01283 bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, nhưng đây là xe của anh Lương Văn H, anh H không biết việc bị cáo dùng xe của mình làm phương tiện phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh H quản lý, việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Trong vụ án này, bị cáo khai mua ma túy ngày 02/6/2020 của người đàn ông dân tộc Mông nhưng không biết tên địa chỉ cụ thể, do vậy nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ được trong vụ án.

Đối với Phùng Văn Á và Nguyễn Khương D là những người nghiện mua ma túy của bị cáo để sử dụng nhưng cả hai chưa nhận được ma túy từ bị cáo. Cơ quan điều tra đã giao cho các xã nơi Á và D cư trú để xem xét đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với Lương Văn H là chủ ngôi nhà nơi bị cáo sử dụng làm địa điểm bán ma túy nhưng H không biết được Qu bán ma túy tại đó nên không phạm tội.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn Qu phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lương Văn Qu 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/6/2020

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Lương Văn Qu 5.000.000đồng (*Năm triệu đồng*).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 30,82 gam ma túy loại thuốc phiện; 05 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, 01 túi nilon màu trắng, băng dính màu đen; 01 khay kim loại màu trắng, 01 chén sứ màu trắng, 01 chén thủy tinh, 01 thanh gỗ tròn dài 15cm, đường kính 02cm, 01 ống nứa dài 40cm đường kính 04cm, 01 đèn tự chế bằng kim loại và 01 kéo kim loại màu trắng.

- Tịch thu của bị cáo Lương Văn Qu 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu xám, máy cũ đã qua sử dụng có gắn số thuê bao 0963379650 và 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho Lò Thị N số tiền 31.480.000đồng (*Ba mươi một triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng*).

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 04/8/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và cơ quan Chỉ cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ.*

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lương Văn Qu phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHA TX Nghĩa Lộ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND Ph (TB);
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- THA HS; Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Hạnh**

